

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.95	0.1
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.10	-18.8
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.65	-14.7
USD/VND	25,413	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.4	0.3
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.3	0.3

Ngày 21/11, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.290 VND/USD, tăng 5 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.076 - 25.505 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,626.40	-0.2	-3.2	32.6	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	69.72	0.5	0.7	-10.2	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	73.44	0.2	0.5	-10.8	
Thép (USD/tấn)	500.1	-0.1	-1.2	-10.6	
Thịt heo (USD/kg)	2.2	1.3	-7.1	8.2	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	-5.2	-5.2	

Ngày 21/11, vàng thế giới mở rộng đà tăng lên mức 2.650 USD/oz, tăng phiên thứ 4 liên tiếp, khi các nhà đầu tư tìm kiếm sự an toàn khi bất ổn địa chính trị gia tăng cùng với căng thẳng Nga - Ukraine leo thang.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	43,269	-0.3
NASDAQ	20,685	0.7
S&P500	8,114	0.2
FTSE 100	19,150	0.5
Nikkei 225	38,352	-0.2
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,986	0.2
KOSPI Index	2,482	0.4

Lạm phát CPI hàng năm của Vương quốc Anh đã ở mức 2,3% vào tháng 10, tăng từ 1,7% của tháng 9 và cao hơn một chút so với dự báo tập trung là 2,2%. Lạm phát cốt lõi cũng vượt quá dự báo chung ở mức 3,3% so với 3,1%, và tăng từ mức 3,2% của tháng 9. Tất cả những điều này sẽ củng cố cách tiếp cận từ từ của Ngân hàng Anh đối với việc cắt giảm lãi suất.

Theo báo cáo từ Bộ Tài chính, ước giải ngân vốn đầu tư công của cả nước đến hết tháng 11 là 410.953,1 tỷ đồng, đạt 54,8% kế hoạch, đạt 60,43% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Tỷ lệ này thấp hơn so với cùng kỳ năm 2023 khi đạt 59,4% kế hoạch và đạt 65,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.6	-0.1%	48.3	3.9
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.3	0.7%	33.0	3.1
Năng lượng	1.5	0.7%	16.1	1.6
Tài chính	44.6	1.0%	10.8	1.7
Chăm sóc sức khỏe	0.7	0.1%	19.4	2.4
Công nghiệp	8.9	1.0%	35.8	2.5
Công nghệ thông tin	4.3	1.7%	26.0	6.2
Vật liệu xây dựng	8.8	0.7%	21.1	1.8
Bất động sản	13.5	1.7%	35.7	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.7	-0.2%	16.9	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Phiên đảo hạm phái sinh khởi sắc khi thị trường vẫn duy trì được đà hồi phục nhờ nhóm cổ phiếu Ngân hàng. Tuy vậy thanh khoản giảm mạnh 30% so với phiên trước đó cho thấy tâm lý Nhà đầu tư vẫn khá thận trọng. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1228,33 điểm (+11,79 điểm ~ 0,97%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 278/94.

Vn-Index có một nhịp phục hồi tích cực với việc giá tăng trong nhiều nhóm ngành. Tuy nhiên thanh khoản của thị trường vẫn duy trì ở mức thấp cho thấy cung cầu chưa thực sự gặp nhau và xu hướng chưa được nắm rõ. Các nhà đầu tư sử dụng đòn bẩy cao có thể cân nhắc tái cơ cấu lại danh mục trong nhịp phục hồi này. Xu hướng phục hồi của VN-Index dự kiến có thể tiếp diễn và chưa có dấu hiệu kết thúc. Ngưỡng hỗ trợ/kháng cự lần lượt là 1200/1240.

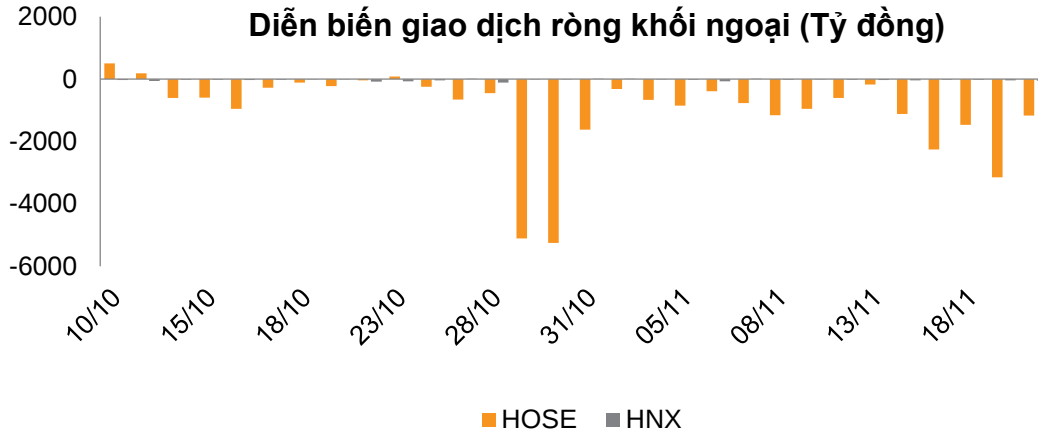
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15,8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 925 tỷ đồng tập trung vào VHM (-586,8 tỷ), SSI (-129,6 tỷ), HPG (-118,2 tỷ), MWG (-104,9 tỷ), KBC (-98,4 tỷ), PVS (-59,9 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào CTG (66,5 tỷ), TCB (52,2 tỷ), VPB (43,1 tỷ).